

## KẾT QUẢ ĐO LIỀU CÁ NHÂN

Số: 145 - I/KQLK-TTHN

Đơn vị tiến hành công việc bức xạ: Công ty TNHH Fujikura Fiber Optics Việt Nam

Địa chỉ: Số 9 VSIP đường số 6, KCN Việt Nam - Singapore, Thuận An, Bình Dương

Loại liều kế: LiF

Thiết bị đo liều: TLD Reader (Rados Re2000)

Loại nguồn tiếp xúc: Tia X

Khoảng thời gian đo: từ tháng 12/2022 – 02/2023

Danh sách nhân viên bức xạ được theo dõi liều xạ cá nhân:

TT	Họ và tên nhân viên/ Vị trí đặt liều kế	Mã số liều kế	Hp(10) (mSv)	Hp(0.07) (mSv)	Hp(3) (mSv)	Liều hiệu dụng (mSv)	Ghi chú
1	Liều kế phông (AMD)	5725	0.076	-	-	0.076	
2	Trần Văn Thắng	5728	0.084	-	-	0.084	
3	Lê Văn Thông	8184	0.073	-	-	0.073	
4	Huỳnh Tấn Phát	8187	0.371	-	-	0.371	
5	Hồ Trọng Nghĩa	70042	0.107	-	-	0.107	
6	Nguyễn Văn Tập	70048	0.148	-	-	0.148	

### Ghi chú:

- Hp(3) là tương đương liều cá nhân ở độ sâu dưới da 3 mm.
- Hp(0.07) là tương đương liều cá nhân ở độ sâu dưới da 0.07 mm.
- Hp(10) là tương đương liều cá nhân ở độ sâu dưới da 10 mm.
- (x) trường hợp có giá trị nhỏ hơn 0.1 mSv.
- (\*) trong trường hợp giá trị vượt  $\frac{1}{4}$  giá trị giới hạn liều nghề nghiệp.
- (\*\*) trong trường hợp giá trị vượt giá trị giới hạn liều nghề nghiệp.
- Kết quả thu được ở trên là giá trị thực sau khi đã trừ phông bức xạ tự nhiên.
- Vì đơn vị chỉ mới sử dụng liều kế Hp(10) nên việc đánh giá liều bức xạ nhân viên chỉ dựa trên giá trị đo của loại liều kế này.

### Kết luận:

Kết quả cho thấy liều bức xạ nghề nghiệp của các nhân viên của đơn vị trong thời gian từ tháng 12/2022 – 02/2023 đều nằm trong mức giới hạn liều đối với nhân viên bức xạ theo Nghị định 142/2020/NĐ-CP ngày 09/12/2020.

### Khuyến cáo:

- Sử dụng liều kế cá nhân đúng quy cách được hướng dẫn.
- Gửi đọc kết quả liều kế cá nhân theo đúng thời hạn quy định (03 tháng/lần).

Cán bộ đo liều

Nguyễn Thị Ngọc Huệ

Phụ trách phòng Vật lý  
và Phân tích Hạt nhân

Lưu Anh Tuyên

TP.HCM, ngày 14 tháng 3 năm 2023

TUQ. GIÁM ĐỐC

Trưởng Phòng Hành Chính - Tổng Hợp



Ninh Đức Tuyên



## KẾT QUẢ ĐO LIỀU CÁ NHÂN

Số: 145 - II /KQLK-TTHN

Đơn vị tiến hành công việc bức xạ: **Công ty TNHH Fujikura Fiber Optics Việt Nam**

Địa chỉ: Số 9 VSIP đường số 6, KCN Việt Nam - Singapore, Thuận An, Bình Dương

Loại liều kế: LiF

Thiết bị đo liều: TLD Reader (Rados Re2000)

Loại nguồn tiếp xúc: Tia X

Khoảng thời gian đo: từ tháng 3 – 5/2023

Danh sách nhân viên bức xạ được theo dõi liều xạ cá nhân:

TT	Họ và tên nhân viên/ Vị trí đặt liều kế	Mã số liều kế	Hp(10) (mSv)	Hp(0.07) (mSv)	Hp(3) (mSv)	Liều hiệu dụng (mSv)	Ghi chú
1	Liều kế phong (AMD)	5725	0.078	-	-	0.078	
2	Trần Văn Thắng	5728	0.111	-	-	0.111	
3	Lê Văn Thông	8184	0.175	-	-	0.175	
4	Huỳnh Tấn Phát	8187	0.168	-	-	0.168	
5	Hồ Trọng Nghĩa	70042	0.108	-	-	0.108	
6	Nguyễn Văn Tập	70048	0.094	-	-	0.094	

### Ghi chú:

- Hp(3) là tương đương liều cá nhân ở độ sâu dưới da 3 mm.
- Hp(0.07) là tương đương liều cá nhân ở độ sâu dưới da 0.07 mm.
- Hp(10) là tương đương liều cá nhân ở độ sâu dưới da 10 mm.
- "-": Giá trị không theo dõi hoặc không đo đặc theo yêu cầu của khách hàng.
- (\*) trong trường hợp giá trị vượt ¼ giá trị giới hạn liều nghề nghiệp.
- (\*\*) trong trường hợp giá trị vượt giá trị giới hạn liều nghề nghiệp.
- Kết quả thu được ở trên là giá trị thực sau khi đã trừ phong bức xạ tự nhiên.
- Vì đơn vị chỉ mới sử dụng liều kế Hp(10) nên việc đánh giá liều bức xạ nhân viên chỉ dựa trên giá trị đo của loại liều kế này.

### Kết luận:

Kết quả cho thấy liều bức xạ nghề nghiệp của các nhân viên của đơn vị trong thời gian từ tháng 3 – 5/2023 đều nằm trong mức giới hạn liều đối với nhân viên bức xạ theo Nghị định 142/2020/NĐ-CP ngày 09/12/2020.

### Khuyến cáo:

- Sử dụng liều kế cá nhân đúng quy cách được hướng dẫn.
- Gửi đọc kết quả liều kế cá nhân theo đúng thời hạn quy định (03 tháng/lần).

Cán bộ đo liều

Nguyễn Thị Ngọc Huệ

Phụ trách phòng Vật lý  
và Phân tích Hạt nhân

Lưu Anh Tuyên

TP.HCM, ngày 02 tháng 6 năm 2023

**TUQ. GIÁM ĐỐC**

**Trưởng Phòng Hành Chính - Tổng Hợp**



Ninh Đức Tuyên



## KẾT QUẢ ĐO LIỀU CÁ NHÂN

Số: 145 - III /KQLK-TTHN

Đơn vị tiến hành công việc bức xạ: **Công ty TNHH Fujikura Fiber Optics Việt Nam**

Địa chỉ: Số 9 VSIP đường số 6, KCN Việt Nam - Singapore, Thuận An, Bình Dương

Loại liều kế: LiF

Thiết bị đo liều: TLD Reader (Rados Re2000)

Loại nguồn tiếp xúc: Tia X

Khoảng thời gian đo: từ tháng 6 – 8/2023

Danh sách nhân viên bức xạ được theo dõi liều xạ cá nhân:

TT	Họ và tên nhân viên/ Vị trí đặt liều kế	Mã số liều kế	Hp(10) (mSv)	Hp(0.07) (mSv)	Hp(3) (mSv)	Liều hiệu dụng (mSv)	Ghi chú
1	Liều kế phông (AMD)	5725	0.048	-	-	0.048	
2	Trần Văn Thắng	5728	0.062	-	-	0.062	
3	Lê Văn Thông	8184	0.108	-	-	0.108	
4	Huỳnh Tấn Phát	8187	0.107	-	-	0.107	
5	Hồ Trọng Nghĩa	70042	0.083	-	-	0.083	
6	Nguyễn Văn Tập	70048	0.142	-	-	0.142	

### Ghi chú:

- Hp(3) là tương đương liều cá nhân ở độ sâu dưới da 3 mm.
- Hp(0.07) là tương đương liều cá nhân ở độ sâu dưới da 0.07 mm.
- Hp(10) là tương đương liều cá nhân ở độ sâu dưới da 10 mm.
- "-": Giá trị không theo dõi hoặc không đo đặc theo yêu cầu của khách hàng.
- (\*) trong trường hợp giá trị vượt  $\frac{1}{4}$  giá trị giới hạn liều nghề nghiệp.
- (\*\*) trong trường hợp giá trị vượt giá trị giới hạn liều nghề nghiệp.
- Kết quả thu được ở trên là giá trị thực sau khi đã trừ phông bức xạ tự nhiên.
- Vì đơn vị chỉ mới sử dụng liều kế Hp(10) nên việc đánh giá liều bức xạ nhân viên chỉ dựa trên giá trị đo của loại liều kế này.

### Kết luận:

Kết quả cho thấy liều bức xạ nghề nghiệp của các nhân viên của đơn vị trong thời gian từ tháng 6 – 8/2023 đều nằm trong mức giới hạn liều đối với nhân viên bức xạ theo Nghị định 142/2020/NĐ-CP ngày 09/12/2020.

### Khuyến cáo:

- Sử dụng liều kế cá nhân đúng quy cách được hướng dẫn.
- Gửi đọc kết quả liều kế cá nhân theo đúng thời hạn quy định (03 tháng/lần).

Cán bộ đo liều

Nguyễn Thị Ngọc Huệ

Phụ trách phòng Vật lý  
và Phân tích Hạt nhân

Lưu Anh Tuyên

TP.HCM, ngày 07 tháng 9 năm 2023

**TUQ. GIÁM ĐỐC**

**Trưởng Phòng Hành Chính - Tổng Hợp**



**Ninh Đức Tuyên**



## KẾT QUẢ ĐO LIỀU CÁ NHÂN

Số: 145 - IV /KQLK-TTHN

Đơn vị tiến hành công việc bức xạ: **Công ty TNHH Fujikura Fiber Optics Việt Nam**

Địa chỉ: Số 9 VSIP đường số 6, KCN Việt Nam - Singapore, Thuận An, Bình Dương

Loại liều kế: LiF

Thiết bị đo liều: TLD Reader (Rados Re2000)

Loại nguồn tiếp xúc: Tia X

Khoảng thời gian đo: từ tháng 9 – 11/2023

Danh sách nhân viên bức xạ được theo dõi liều xạ cá nhân:

TT	Họ và tên nhân viên/ Vị trí đặt liều kế	Mã số liều kế	Hp(10) (mSv)	Hp(0.07) (mSv)	Hp(3) (mSv)	Liều hiệu dụng (mSv)	Ghi chú
1	Liều kế phông (AMD)	5725	0.062	-	-	0.062	
2	Trần Văn Thắng	5728	0.103	-	-	0.103	
3	Lê Văn Thông	8184	0.156	-	-	0.156	
4	Huỳnh Tấn Phát	8187	0.098	-	-	0.098	
5	Hồ Trọng Nghĩa	70042	0.101	-	-	0.101	
6	Nguyễn Văn Tập	70048	0.099	-	-	0.099	

### Ghi chú:

- Hp(3) là tương đương liều cá nhân ở độ sâu dưới da 3 mm.
- Hp(0.07) là tương đương liều cá nhân ở độ sâu dưới da 0.07 mm.
- Hp(10) là tương đương liều cá nhân ở độ sâu dưới da 10 mm.
- "-": Giá trị không theo dõi hoặc không đo đặc theo yêu cầu của khách hàng.
- (\*) trong trường hợp giá trị vượt  $\frac{1}{4}$  giá trị giới hạn liều nghề nghiệp.
- (\*\*) trong trường hợp giá trị vượt giá trị giới hạn liều nghề nghiệp.
- Kết quả thu được ở trên là giá trị thực sau khi đã trừ phông bức xạ tự nhiên.
- Vì đơn vị chỉ mới sử dụng liều kế Hp(10) nên việc đánh giá liều bức xạ nhân viên chỉ dựa trên giá trị đo của loại liều kế này.

### Kết luận:

Kết quả cho thấy liều bức xạ nghề nghiệp của các nhân viên của đơn vị trong thời gian từ tháng 9 – 11/2023 đều nằm trong mức giới hạn liều đối với nhân viên bức xạ theo Nghị định 142/2020/NĐ-CP ngày 09/12/2020.

### Khuyến cáo:

- Sử dụng liều kế cá nhân đúng quy cách được hướng dẫn.
- Gửi đọc kết quả liều kế cá nhân theo đúng thời hạn quy định (03 tháng/lần).

Cán bộ đo liều

Nguyễn Thị Ngọc Huệ

Phụ trách phòng Vật lý  
và Phân tích Hạt nhân

Lưu Anh Tuyên

TP.HCM, ngày 29 tháng 11 năm 2023

**TUQ. GIÁM ĐỐC**

**Trưởng Phòng Hành Chính - Tổng Hợp**



**Ninh Đức Tuyên**